

Số: 12/2021/QĐST- DS

Cẩm Khê, ngày 05 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tuyền và ông Trần Văn Thành

Căn cứ vào các Điều 217, 218; 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy: Tại phiên tòa ngày 05/8/2021, nguyên đơn là ông Nguyễn Văn B có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 13/2020/TLST - DS ngày 06 tháng 11 năm 2020 về việc tranh chấp về thừa kế tài sản giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn B – Sinh năm 1968

Địa chỉ: SN 35, tổ 22, khu C, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: - Bà Nguyễn Thị H – Sinh năm 1956. Địa chỉ: Khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh Phú Thọ

- Bà Nguyễn Thị H1 – Sinh năm 1944.

Địa chỉ: Khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà H đồng thời là người đại diện theo pháp luật của bà H: Ông Nguyễn Công C – Sinh năm 1944. Địa chỉ: Khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Văn B - Sinh năm 1957.

Địa chỉ: Khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

- Bà Nguyễn Thị M - Sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số nhà 23, phố N, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo uỷ quyền cho ông Lê Văn B và bà Nguyễn Thị M: Ông Nguyễn Văn B – Sinh năm 1968

Địa chỉ: SN 35, tổ 22, khu C, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

- Ông Đặng Tiến S, sinh năm 1968 và bà Trần Thị C, sinh năm 1967. Đều có địa chỉ: Khu M, xã M, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

- Ông Đặng Văn Đ, sinh năm 1954

Địa chỉ: Khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh Phú Thọ

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Nguyên đơn được quyền khởi kiện lại vụ án này theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

2.2. Trả lại cho ông Nguyễn Văn B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003796 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ lập ngày 06/11/2020.

2.3. Ông Nguyễn Văn B phải chịu chi phí định giá tài sản và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản là 3.300.000đ (Ba triệu ba trăm nghìn đồng chẵn). Xác nhận ông Nguyễn Văn B đã nộp đủ chi phí.

3. Các đương sự (ông B, bà H, bà H1 (do ông C đại diện theo pháp luật), ông B, ông Đ, ông S, bà C có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Khê
- Chi cục THADS h. Cẩm Khê
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Loan

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

- (1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).
- (3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).
- (4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).
- (5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).
- (6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).
- (9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).
- (10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).